

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2020.

Số: 43/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1988.

HKTT: Số 42, khu Yna, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

Hiện cư trú: Xóm Yên Thọ, xã Hưng Thịnh, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1980.

HKTT: Số 42, khu Yna, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 15/8/2016. Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 08/3/2015. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H, anh T được quyền đi lại thăm nom con chung. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai số AA/2019/0000631 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Chị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- UBND phường K, thành phố B;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thanh Ngọc